

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

# Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE

Mã sản phẩm 9820042500 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH MODE, VISION 110

Phụ tùng xe máy mã 9820042500 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH MODE, VISION 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

**Trang online:**

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-25a-98200-42500-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9820042500> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cầu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR  
BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE



|             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| SKU         | 9820042500                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thương hiệu | HONDA                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| Dòng xe     | AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, SH 125/150, SH MODE, VISION 110                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| Năm         | AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019   AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026   LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026   PCX: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026   PCX 125: 2013   PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020   SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016   SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018   VISION 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 |
| ĐVT         | Cái                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Giá lẻ      | 18.090đ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |



Quét xem trang online

## Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua [panel.dov.vn](https://panel.dov.vn).

| Cấp                | Điều kiện                            | Giá bán | Chiết khấu |
|--------------------|--------------------------------------|---------|------------|
| C01 — Đại lý cấp 1 | Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng | 6,030đ  | -66.7%     |
| C02 — Đại lý cấp 2 | Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng  | 6,358đ  | -64.9%     |
| C03 — Đại lý cấp 3 | Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng  | 6,687đ  | -63%       |
| C04 — Đại lý cấp 4 | Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng   | 7,126đ  | -60.6%     |
| Giá lẻ             | Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ         | 18,090đ | —          |

## Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9820042500 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 26  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-125-12-2012-11-201>

- [5--EPCDOV0005310](#)
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC125H) HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · *CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018) · chi tiết số 28*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-anc125h-honda-sh-mode--EPCDOV0001338>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 26*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-125-k27g--EP CDOV0002892>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 26*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-k27a--EPCDO V0002757>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY - CỤM CHÌA KHÓA HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2014,2015,2016,2017 · *CATALOGUE PCX (2014-2017) · chi tiết số 40*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-cum-chia-khoa-honda-pcx--EPCDOV0002220>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY (ACA125CBF - V,4V,5V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · *CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 19*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-aca125cbf-v4v5v-honda-air-blade-125-12-2012-11-201 5--EPCDOV0005309>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC125E,F,G) HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · *CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018) · chi tiết số 27*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-anc125efg-honda-sh-mode--EPCDOV0001337>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BÓ DÂY / CỤM CHÌA KHÓA HONDA PCX 125 K35A (WW125E) 2013** — HONDA · PCX · 2013 · *CATALOGUE PCX 125 K35A (WW125E) (2013) · chi tiết số 40*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-cum-chia-khoa-honda-pcx-125-k35a-ww125e-2013--EPC DOV0005417>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN - KHÓA FOB HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · *CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 42*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-khoa-fob-honda-pcx--EPCDOV0001706>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / BỘ KHÓA HONDA PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017 - 2020)** — HONDA · PCX · 2017,2018,2019,2020 · *CATALOGUE PCX 125 / PCX 150 (WW125J WW150J) (2017-2020) · chi tiết số 40*  
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-catalogue-bo-day-dien-bo-khoa-honda-pcx-125-pcx-150-ww125j-ww150j- 2017-2020--EPCDOV0003074>

Phụ tùng liên quan

| Tên phụ tùng                                                                  | Mã SKU       | Giá lẻ  |
|-------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------|
| Cầu chì 30A 98200-33000 HONDA SH 125, SH 150                                  | 9820033000   | 30.148đ |
| Cầu chì 15A 98200-41500 HONDA AIR BLADE, CLICK, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE | 9820041500   | 21.708đ |
| Cầu chì 20A 98200-42000 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX                            | 9820042000   | 14.472đ |
| Cầu chì 30A 98200-43000 HONDA PCX                                             | 9820043000   | 32.410đ |
| CP 1P 250 F 98450-700-0101 HONDA CB500                                        | 984507000101 | 14.472đ |

Xác minh chính hãng

**Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng:** Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9820042500. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

**Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT:** Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

**Nội dung hóa đơn:** Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 9820042500*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cấu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9820042500) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-25a-98200-42500-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9820042500>

**MLA (9th ed.):**

"Cấu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9820042500) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-25a-98200-42500-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9820042500>. Truy cập 07/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cấu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9820042500) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-25a-98200-42500-honda-air-blade-lead-pcx-sh-sh-mode--9820042500>.

**Tài liệu này**

Cấu chì 25A 98200-42500 HONDA AIR BLADE, LEAD, PCX, SH, SH MODE (9820042500) — Thông số kỹ thuật PDF

**Cập nhật lần cuối**  
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.